

BÁO CÁO TÓM TẮT

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI
PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC
CAI NGHIỆN VÀ QUẢN LÝ SAU CAI NGHIỆN
MA TÚY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE**

Cơ quan chủ trì: Công An tỉnh Bến Tre

Chủ nhiệm đề tài: Phạm Văn Ngót

BÁO CÁO

TÓM TẮT KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Trước tình hình tội phạm, tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh diễn biến hết sức phức tạp, trong khi đó công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy giai đoạn 2016 - 2020 còn rất nhiều khó khăn, bất cập, hiệu quả chưa cao. Công an tỉnh đã đăng ký về Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện đề tài *“Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre”* nhằm mục đích đánh giá đúng thực trạng và xây dựng hệ thống giải pháp, nhằm nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

Ngày 19/8/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2015 về việc phê duyệt cho Công an tỉnh triển khai thực hiện Đề tài *“Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre”*. Thời gian thực hiện đề tài 18 tháng (tính từ tháng 08/2020), dự kiến thời gian hoàn thành, nghiệm thu đề tài là tháng 02/2022, nhưng do nhiều yếu tố khách quan tác động, nhất là tình hình dịch bệnh Covid-19, nên tiến độ thực hiện còn chậm, Ban Chủ nhiệm đề tài đề xuất và đã được Sở Khoa học và Công nghệ chấp thuận gia hạn thêm 06 tháng.

Ngày 08/8/2022, Công an tỉnh đã tổ chức Hội thảo khoa học có sự tham gia của các chuyên gia, lãnh đạo các sở, ngành, địa phương và Công an các đơn vị, địa phương có liên quan, để đánh giá bản thảo đề tài trước khi tổ chức nghiệm thu cấp cơ sở. Tại Hội thảo, đã có 11 ý kiến phát biểu của các chuyên gia và đại biểu dự góp ý cho bản thảo đề tài. Trên cơ sở tiếp thu các ý kiến đóng góp của đại biểu dự Hội thảo, Nhóm nghiên cứu đã cập nhật, chỉnh sửa bản thảo đề tài để tổ chức đánh giá, nghiệm thu cấp cơ sở.

Ngày 12/8/2022, Công an tỉnh đã tổ chức họp tư vấn, đánh giá nghiệm thu cấp cơ sở đối với Đề tài (*Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở gồm 7 thành viên, do Đồng chí Giám đốc Công an tỉnh làm Chủ tịch Hội đồng, Đồng chí Phó Giám đốc phụ trách công tác quản lý khoa học làm Phó Chủ tịch hội đồng và Thủ trưởng Công an một số đơn vị trực thuộc tham gia Phản biện và ủy viên Hội*

đồng). Kết quả, có 7/7 thành viên Hội đồng đánh giá đạt; đồng thời, thành viên Hội đồng đã có nhiều ý kiến tư vấn, đánh giá, nhận xét, góp ý để Đề tài hoàn thiện hơn; nhóm nghiên cứu đã tiếp thu, chỉnh sửa nhằm hoàn thiện, đăng ký thông qua Hội đồng tư vấn đánh giá, nghiệm thu cấp tỉnh để tổ chức nghiệm thu đề tài.

I. VỀ PHẦN MỞ ĐẦU: Tập trung phân tích, làm rõ tính các vấn đề cơ bản về tính cấp thiết của đề tài; tình hình nghiên cứu trong nước và tại địa phương; mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu; đối tượng và phạm vi nghiên cứu; phương pháp nghiên cứu; ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài.

1. Tính cấp thiết của đề tài

Công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy là một nội dung quan trọng của Chương trình Quốc gia phòng, chống ma túy. Mục tiêu cơ bản là tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, hiệu lực quản lý nhà nước của chính quyền các cấp, phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng Công an nhân dân, trách nhiệm của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị, xã hội và nhân dân nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Theo thống kê của Công an tỉnh Bến Tre, từ năm 2016 đến 2020 tội phạm ma túy xảy ra 577/3.489 vụ, chiếm 16,5% số vụ phạm pháp hình sự toàn tỉnh; tội phạm ma túy trên địa bàn tỉnh có sự tăng giảm qua các năm, nhưng nhìn chung có xu hướng gia tăng và ngày càng diễn biến phức tạp. Một trong những nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng trên do chưa có biện pháp, giải pháp căn cơ để kiểm chế, kéo giảm người nghiện ma túy, đặc biệt là việc triển khai thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh chưa được quan tâm chú trọng thực hiện thường xuyên, chưa huy động sự tham gia vào cuộc cả hệ thống chính trị và nhân dân trong quá trình thực hiện. Nhân sự phụ trách công tác cai nghiện ma túy đối với cấp xã chưa bảo đảm, thường chỉ có một đồng chí, nhưng phải thực hiện đồng thời nhiều nhiệm vụ khác nhau, nên từng lúc chưa đảm đương được nhiệm vụ này; kinh phí do người nghiện đóng góp khó huy động vì đa số có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thiếu quan tâm hoặc

không hợp tác với cơ quan chức năng; bản thân người nghiện thường không có việc làm, nơi cư trú ổn định; cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh mặc dù đã được sửa chữa, nâng cấp nhưng quy mô còn nhỏ, từng lúc chưa đáp ứng yêu cầu công tác cai nghiện; hầu hết người nghiện chưa tự giác, không hợp tác với lực lượng chức năng và cán bộ làm công tác cai nghiện; nhận thức của một số người nghiện còn hạn chế, thiếu quyết tâm cai nghiện, gây khó khăn cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai; một bộ phận người nghiện lợi dụng việc tham gia Chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone nhằm đối phó với lực lượng chức năng trong quá trình quản lý, giám sát; tình trạng bỏ điều trị của người nghiện ma túy tương đối nhiều do chi phí, điều kiện đi lại,... nên có lúc hiệu quả chưa cao; công tác phối hợp quản lý, can thiệp, trợ giúp của các ngành chức năng đối với người nghiện còn nhiều hạn chế, trong đó còn tâm lý khoán trắng cho lực lượng công an; việc dạy nghề, tư vấn giới thiệu và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện tại cộng đồng chưa được thực hiện căn bản, do còn tâm lý kỳ thị, xa lánh, thiếu lòng vị tha của cộng đồng xã hội.

Nhận thức được những khó khăn, hạn chế trên, cũng như ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy, thời gian qua các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, nhiệm vụ giải pháp của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác phòng, chống ma túy nói chung, công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy nói riêng, góp phần ổn định tình hình TTATXH tại địa phương. Tuy nhiên, công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy vẫn chưa có sự chuyển biến tích cực, số người nghiện, người sử dụng ma túy ngày càng gia tăng, có xu hướng trẻ hóa, nhất là trong lứa tuổi thanh, thiếu niên; tình trạng người sử dụng ma túy tổng hợp có biểu hiện tâm thần, “ngáo đá” ngày càng tăng và có nguy cơ tiềm ẩn xảy ra các vụ phạm tội, vi phạm pháp luật. Công tác lập hồ sơ quản lý người nghiện ma túy và tổ chức các hình thức cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh có triển khai thực hiện từ tỉnh đến cơ sở, nhưng số người được cai nghiện ma túy còn rất thấp (chỉ đạt 26,8% trên tổng số người nghiện và người sử dụng ma túy). Bên cạnh đó,

công tác cai nghiện ma túy tại gia đình và tại cộng đồng còn gặp nhiều khó khăn, chưa có sự phối hợp tốt của các cấp, các ngành chức năng và gia đình người nghiện trong việc vận động người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; đa số người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy không có nơi cư trú ổn định, luôn tìm cách né tránh, có trường hợp chống trả quyết liệt với cơ quan chức năng, gây khó khăn cho công tác quản lý. Hiệu quả công tác tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy còn nhiều bất cập, tỷ lệ người tái nghiện sau cai rất cao, chiếm 80,36%, việc quản lý ở cơ sở còn nhiều hạn chế, gây khó khăn cho công tác cai nghiện.

Xuất phát từ thực trạng trên, việc nghiên cứu chuyên sâu đề tài ***“Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre”*** là rất cấp thiết, phù hợp với yêu cầu thực tiễn hiện nay.

2. Tình hình nghiên cứu

Đã có một số công trình, tài liệu nghiên cứu khoa học có liên quan đến đề tài nghiên cứu như:

- Tiêu Thị Minh Hương (2014), *Nhu cầu việc làm của người sau cai nghiện ma túy*, Luận án tiến sĩ Tâm lý học, Đại học Khoa học xã hội và nhân văn.

- Trương Công Định (2016), *Công tác quản lý người sau cai nghiện tại nơi cư trú của Công an xã, phường, thị trấn thành phố Hồ Chí Minh*, Luận văn thạc sỹ Luật học, Đại học Cảnh sát nhân dân.

- Thái Duy (2018), *Những khó khăn của lực lượng Cảnh sát khu vực trong việc quản lý, phòng ngừa, xử lý đối tượng “ngáo đá” trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Tạp chí Cảnh sát - Học viện CSND, Hà Nội.

- Lê Anh Khoa (2019), *Quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy của Công an thành phố Cần Thơ*, Luận văn thạc sỹ Luật học, Học viện an ninh nhân dân.

Bên cạnh đó, đã có một số bài viết đề cập đến công tác cai nghiện và quản lý người sau cai nghiện ma túy, cũng như có rất nhiều tổng kết và sơ kết chuyên đề về phòng, chống ma túy nói chung và quản lý người nghiện ma túy nói riêng. Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh Bến Tre chưa có công trình nào đi sâu

nghiên cứu toàn diện, đầy đủ và có hệ thống về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy. Vì vậy, việc nghiên cứu đề tài trên là cần thiết, hợp lý và mang tính mới, hoàn toàn không trùng lặp với một công trình nào trước đó.

3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục tiêu

Đánh giá đúng thực trạng và xây dựng hệ thống giải pháp, nhằm nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

3.2. Nhiệm vụ

- Hệ thống hóa lý luận, nghiên cứu, phân tích chuyên sâu những vấn đề liên quan đến công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.
- Điều tra, đánh giá thực trạng thực hiện các hình thức cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre.
- Điều tra, đánh giá thực trạng quản lý người nghiện ma túy sau cai nghiện tại tỉnh Bến Tre.
- Đề xuất các giải pháp, xây dựng mô hình cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Địa bàn nghiên cứu: tỉnh Bến Tre.
- Thời gian nghiên cứu: Từ năm 2016 đến năm 2020 (bổ sung thêm số liệu năm 2021 và 06 tháng đầu năm 2022)

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Đề tài được nghiên cứu dựa trên cơ sở phép biện chứng duy vật của chủ nghĩa Mác - Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh, những quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan công tác cai nghiện và quản lý

sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

5.2. Phương pháp nghiên cứu cụ thể

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu;
- Phương pháp thống kê;
- Phương pháp phân tích, tổng hợp;
- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm;
- Phương pháp điều tra, khảo sát thực tế;
- Phương pháp tọa đàm, trao đổi, lấy ý kiến chuyên gia.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

- Kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ góp phần làm sáng tỏ, củng cố và làm nổi bật thêm những lý luận về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; qua đó, tổng kết những kinh nghiệm thực tiễn của các đơn vị có liên quan trong thực hiện các mặt công tác này.

- Đề tài sẽ đưa ra các giải pháp sát thực để nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý người nghiện sau cai, góp phần hạn chế tội phạm, tệ nạn ma túy nói riêng và giữ gìn TTATXH nói chung.

- Đề tài sẽ đưa ra mô hình cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy phù hợp với địa bàn tỉnh Bến Tre.

- Đề tài sẽ đưa ra các kiến nghị sửa đổi, bổ sung nếu phát hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật chưa phù hợp hoặc chưa đầy đủ so với thực tế.

- Đề tài sẽ là tài liệu tham khảo cho các công trình khoa học khác có liên quan đến vấn đề nghiên cứu; có ích trong việc xây dựng giáo trình, tài liệu tham khảo hoặc các tài liệu khác có liên quan.

7. Cấu trúc của đề tài

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, đề tài được bố cục thành 4 chương:

Chương 1. Cơ sở lý luận.

Chương 2. Phương pháp nghiên cứu.

Chương 3. Kết quả nghiên cứu.

Chương 4: Kết luận và kiến nghị

II. VỀ CÁC CHƯƠNG CỦA ĐỀ TÀI

1. Chương 1: Nội dung cơ bản của chương này là nêu lên những vấn đề cơ bản về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; trong đó, tập trung làm rõ các khái niệm có liên quan đến tội phạm, tệ nạn ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy theo các quy định của pháp luật hiện hành. Những nội dung cơ bản này sẽ tạo tiền đề để nghiên cứu đi sâu phân tích, đánh giá thực trạng công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong thời gian qua; trên cơ sở đó, làm tiền đề để làm rõ những hiệu quả cũng như những tồn tại, hạn chế của các mặt công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy tại Chương 2.

2. Chương 2: Nội dung cơ bản của chương này là phân tích đặc điểm tình hình có liên quan và thực trạng công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre; trong đó, đi sâu phân tích, làm rõ các nội dung về đặc điểm địa lý, dân cư, kinh tế, xã hội có liên quan đến tình hình nghiện ma túy; tình hình trật tự, an toàn xã hội và tội phạm về ma túy; tình hình nghiện ma túy; thực trạng công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Trên cơ sở đó, Đề tài đã đưa ra những nhận xét, đánh giá để làm rõ những ưu điểm, hạn chế, tồn tại và nguyên nhân, cụ thể:

2.1. Ưu điểm

(1) Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác phòng, chống ma túy nói chung và công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy nói riêng.

(2) Công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, tệ nạn ma túy được quan tâm và chỉ đạo quyết liệt, thường xuyên, liên tục; nhiều đường dây, tụ điểm ma túy phức tạp được phát hiện, triệt xóa và xử lý nghiêm minh; hạn chế nguồn cung - cầu ma túy trên địa bàn tỉnh.

(3) Hệ thống văn bản pháp luật về phòng, chống ma túy không ngừng được bổ sung và hoàn thiện theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ,

thống nhất và chặt chẽ.

(4) Công tác truyền thông được đổi mới, hướng về cơ sở góp phần tích cực trong việc nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo được sự đồng thuận của toàn xã hội về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; đã và đang xây dựng, nhân rộng nhiều mô hình có hiệu quả.

(5) Các lực lượng chuyên trách tiếp tục được kiện toàn và nâng cao năng lực; lực lượng Công an đã phát huy vai trò nòng cốt trong công tác phòng, chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

(6) Công tác dự phòng nghiện, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy đã có những chuyển biến tích cực; nhận thức của nhân dân được nâng cao, phong trào quần chúng được đẩy mạnh.

2.2. Hạn chế

(1) Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy vẫn còn nhiều bất cập.

(2) Việc thực hiện biện pháp cai nghiện tại gia đình và cộng đồng còn nhiều hạn chế, hiệu quả chưa cao.

(3) Việc thực hiện biện pháp cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện còn nhiều bất cập, khó khăn, vướng mắc, nhất là về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, nhân sự.

(4) Công tác quản lý sau cai nghiện ma túy hiệu quả chưa đạt được như mong muốn, nhất là công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, quản lý giáo dục và tái hòa nhập cộng đồng người sau cai nghiện ma túy.

2.3. Nguyên nhân hạn chế

(1) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy của cấp ủy, chính quyền địa phương có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức.

(2) Việc áp dụng các quy định pháp luật về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trong thực tiễn vẫn còn những vấn đề chưa phù hợp với tình hình của địa phương và cơ sở.

(3) Công tác truyền thông còn dàn trải, có lúc, có nơi chưa có trọng tâm,

trọng điểm, nhất là tuyên truyền vào nhóm đối tượng cá biệt, nguy cơ cao nghiện ma túy.

(4) Nghiện ma túy là loại bệnh mãn tính, tái phát, cần được điều trị lâu dài bằng các giải pháp y tế, xã hội, nhưng vẫn còn thiên về các giải pháp hành chính.

(5) Các biện pháp quản lý sau cai chưa được thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ, mang tính khả thi và hiệu quả.

(6) Việc đầu tư nhân lực, vật lực và tài lực cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy có lúc, có nơi chưa thỏa đáng; kinh phí và trang bị cơ sở vật chất còn thiếu; đội ngũ cán bộ làm công tác cai nghiện chưa đảm bảo, trình độ chuyên môn còn hạn chế, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công tác...

3. Chương 3: Nội dung cơ bản của chương này là đi sâu vào dự báo tình hình có liên quan đến tội phạm ma túy; tình hình nghiện ma túy và tái nghiện sau cai nghiện; những thuận lợi, khó khăn trong công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

3.1. Dự báo tình hình

Thời gian tới, tình hình tội phạm và tệ nạn ma túy trong nước và tại địa phương sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp, có chiều hướng gia tăng; phương thức, thủ đoạn hoạt động phạm tội ngày càng tinh vi, xảo quyệt, khó phát hiện; có sự cấu kết, phân công nhiệm vụ chặt chẽ, thường xuyên thay đổi địa điểm hoạt động, hình thức giao dịch mua bán để tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng; xuất hiện hành vi lợi dụng các mạng xã hội, mạng internet, dịch vụ chuyển phát nhanh, ký gửi hàng hóa, cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự để giao dịch, vận chuyển, tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Số lượng người nghiện và người sử dụng trái phép chất ma túy tuy được kéo giảm nhưng chưa có giải pháp bền vững; hiệu quả của công tác cai nghiện ma túy còn nhiều bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu; nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí phục vụ công tác cai nghiện ma túy còn nhiều hạn

chế; một số quy định của pháp luật còn chồng chéo, gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng thực tiễn; công tác quản lý sau cai nghiện và các giải pháp tái hòa nhập cộng đồng hiệu quả còn thấp....

3.2. Giải pháp

Trên cơ sở phân tích, dự báo tình hình, đề tài đã đưa ra 06 nhóm giải pháp cơ bản để nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, đó là:

(1) Nhóm giải pháp thứ nhất “Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy”. Trong giải pháp này, điểm mới là tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 5002/KH-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh về thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre *(đây là một sản phẩm chính của đề tài đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt)*.

(2) Nhóm giải pháp thứ hai “Tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong quản lý nhà nước về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy”. Trong đó, kiến nghị bổ sung một số vấn đề có liên quan; đẩy mạnh biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật, gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật trong công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

(3) Nhóm giải pháp thứ ba “Thu thập thông tin, thiết lập cơ sở dữ liệu phục vụ công tác cai và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh”. Trong đó: yêu cầu lực lượng Công an, mà trực tiếp là lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và lực lượng Công an cơ sở tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các các ban, ngành, đoàn thể, đặc biệt là các ngành: Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội... thực hiện thật tốt công tác rà soát, thống kê người nghiện ma túy; xem đây là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục và lâu dài, từ đó tham mưu đề ra chương trình, kế hoạch giáo dục, giúp đỡ người nghiện cai nghiện hiệu quả, các đối tượng trong diện quản lý sau cai nghiện sớm tái hòa nhập cộng đồng...

(4) Nhóm giải pháp thứ tư “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện”. Trong đó:

- Đối với công tác cai nghiện tự nguyện cần tập trung đẩy mạnh xã hội hóa; nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước đối với cai nghiện ma túy tại cộng đồng; tăng cường quan hệ phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức Đoàn thể, các tổ chức xã hội khác trong việc thực hiện cai nghiện ma túy tại cộng đồng; đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng mạng lưới các cơ sở điều trị nghiện cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

- Đối với công tác cai nghiện bắt buộc cần tập trung đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động cai nghiện ma túy bắt buộc; tổ chức tốt công tác tiếp nhận, hỗ trợ điều trị nghiện và thực hiện quy trình cai nghiện bắt buộc theo đúng quy định; hoàn thiện bộ máy quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý về hoạt động cai nghiện ma túy bắt buộc.

(5) Nhóm giải pháp thứ năm “Nâng cao hiệu quả công tác quản lý sau cai nghiện”. Trong giải pháp này, cần tập trung tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy, gắn với nâng cao vai trò của chính quyền địa phương và các tổ chức xã hội trong công tác hỗ trợ cho người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn và bố trí hợp lý cán bộ làm công tác quản lý sau cai nghiện ở cơ sở; nâng cao nhận thức của các cơ quan, ban ngành, địa phương đối với công tác quản lý sau cai nghiện, gắn với thực hiện tốt công tác đào tạo nghề, tìm việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy. Đặc biệt, tiếp tục phát huy tối đa vai trò của lực lượng Công an cấp xã trong công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú.

(6) Nhóm giải pháp thứ sáu “Triển khai thực hiện mô hình điều trị, cai nghiện và quản lý sau cai cho người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre”. Đây được xem là điểm mới đột phá trong đề tài nghiên cứu này, nội dung cơ bản của giải pháp này là phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình cai nghiện và quản lý sau cai tại cộng đồng ở các xã, phường, thị trấn trọng điểm, phức tạp về ma túy loại III, góp phần kiềm chế, kéo giảm người nghiện, kéo giảm tội phạm, tệ nạn liên quan đến ma túy trên địa bàn tỉnh. Về nội dung,

nhệm vụ, các bước thực hiện mô hình; cũng như các kiến nghị đối với các sở, ngành, địa phương có liên quan để phối hợp thực hiện có hiệu quả mô hình này, đã trình bày trong đề tài, Hội đồng có thể nghiên cứu thêm.

Chương 4: Nội dung cơ bản của Chương này nhằm kết luận, đúc kết kinh nghiệm quá trình nghiên cứu của đề tài; đưa ra một số kiến nghị cụ thể để góp phần nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Đề tài *“Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre”* là một đề tài mới. Nghiên cứu vấn đề này vừa có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc nhằm góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre trong thời gian tới.

Bên cạnh các giải pháp đã nêu tại Chương 3, nhóm đề tài còn kiến nghị, đề xuất 5 vấn đề để góp phần nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh:

(1) Chính phủ chỉ đạo các Bộ, Ngành Trung ương sớm ban hành các văn bản dưới luật nhằm hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, bất cập, vướng mắc về pháp luật trong công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định mới của Luật Phòng, chống ma túy năm 2021 và Nghị định số 116/2021/NĐ-CP đã trình bày ở mục 3.1.9.

(2) Cấp ủy, chính quyền tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch của Trung ương và địa phương về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy, trọng tâm là: Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Kết luận số 13-KL/TW, ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW, ngày 22/10/2010 của Bộ Chính trị khóa X về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới”; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Chương trình số 07-CTr/TU ngày 22/01/2021 về phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy giai đoạn 2020 - 2025; Kế hoạch số

204-KH/TU ngày 05/11/2019 thực hiện Chỉ thị 36-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Kế hoạch 7037/KH-UBND ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch 2130/KH-BCĐ ngày 22/4/2021 của Ban Chỉ đạo phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTT về thực hiện công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về TTATXH giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 3575/KH-UBND ngày 25/6/2021 về thực hiện công tác phòng, chống tệ nạn cờ bạc, ma túy; Kế hoạch số 3781/KH-BCĐ ngày 06/7/2021 về phối hợp giữ trong sạch địa bàn sau triệt xóa các điểm, tụ điểm về cờ bạc, ma túy; Kế hoạch số 5002/KH-UBND ngày 10/8/2022 của UBND tỉnh về thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre và các kế hoạch phòng, chống, kiểm soát ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy của Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bến Tre

(3) Đề xuất UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào quan tâm, chỉ đạo đầu tư nguồn lực cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; ưu tiên nguồn lực từ ngân sách địa phương để đầu tư cho công tác này.

(4) Đề xuất UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào tổ chức triển khai thí điểm mô hình điều trị, cai nghiện và quản lý sau cai cho người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Bến Tre đã nêu ở phần giải pháp của đề tài.

(5) Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành như: Sở Lao động - Thương Bình và Xã hội, Sở Y tế tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan đăng ký thực hiện các dự án, công trình để đi sâu nghiên cứu, đánh giá hiệu quả công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, qua đó đề ra các giải pháp thực hiện có hiệu quả hơn nữa công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trong thời gian tới./.